GREENFIELD SCHOOL

Happy School - an education from the heart within

Cambridge Assessment International Education

Cambridge International School

KIỂM TRA KIẾN THỨC TUẦN 8

MÔN TIN HỌC – LỚP 12

Con hãy chọn 1 đáp án đúng

Câu 1. Đây là hiệu ứng gì?



Hiệu ứng dịch chuyển

Hiệu ứng chuyển trang

Hiệu ứng biến mất

Hiệu ứng xuất hiện

Câu 2. Đây là hiệu ứng gì?



Hiệu ứng dịch chuyển

Hiệu ứng chuyển trang

Hiệu ứng biến mất

Hiệu ứng xuất hiện

Câu 3. Đây là hiệu ứng gì?



Hiệu ứng dịch chuyển

Hiệu ứng chuyển trang

Hiệu ứng biến mất

Hiệu ứng xuất hiện

LIVEWORKSHEETS

Câu 4. Kết quả sau khi thực hiện thao tác sau:

Bước 1: Chọn con cá

Bước 2: Nhấn thẻ Animation -> Add Animation

Bước 3: Chọn hiệu ứng 

A. Đặt hiệu xuất hiện cho con cá

B. Đặt hiệu phóng to cho con cá

C. Đặt hiệu biến mất cho con cá

D. Đặt hiệu dịch chuyển cho con cá

Câu 5. Đâu là hiệu ứng trong Powerpoint?



A B C D

Câu 6. Đâu không phải là hiệu ứng trong Powerpoint?



A B C D

Câu 7. Kết quả sau khi thực hiện thao tác sau:?

Bước 1: Chọn Đáp án

Bước 2: Nhấn thẻ Animation -> Add Animation

Bước 3: Chọn hiệu ứng 

A. Đặt hiệu biến mất cho đáp án

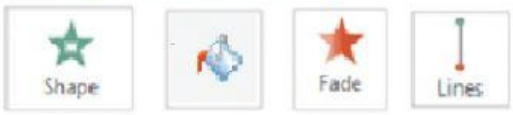
B. Đặt hiệu dịch chuyển cho đáp án

C. Đặt hiệu phóng to cho đáp án

D. Đặt hiệu xuất hiện cho đáp án

LIVEWORKSHEETS

Câu 8. Đâu là hiệu ứng dịch chuyển cho con cá?



A B C D

Câu 9. Ý nghĩa của thao tác sau: Home -> New Silde

Thay đổi giao diện

Thêm Silde mới

Xóa Slide

Xóa Slide

Câu 10. Đang trình chiếu, muốn dừng trình chiếu ta nhấn phím?

Tab

End

Esc

Home

Câu 11. Thao tác để xóa slide hiện thời?

A. Nhấn chuột phải lên slide và chọn Insert

B. Nhấn chuột phải vào slide và chọn Delete

C. Chọn tất cả các Slide -> Dele

D. Chọn View -> Delete Slide.

Câu 12. Thao tác nào để tạo liên kết giữa các Slide?

A. Insert -> Hyperlink

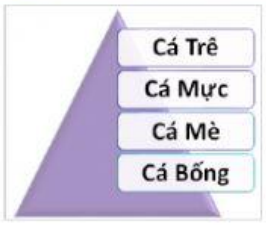
B. File -> Hyperlink

C. Home -> Hyperlink

D. View -> Hyperlink

LIVEWORKSHEETS

Câu 13. Để chèn hình sau vào Powerpoint bạn nhấn biểu tượng nào?



A. 

B. 

C. 

D. 

Câu 14. Thẻ nào chứa các hiệu ứng sau?



A. Home **B. Insert** **C. View** **D. Animation**

Câu 15. Bạn giữ phím nào nếu muốn chọn nhiều hiệu ứng cùng 1 lúc?

A. Ctrl **B. Shift** **C. Home** **D. Alt**

Câu 16. Ý nghĩa của chức năng sau: Start: With Previous

A. Chạy cùng hiệu ứng trước

B. Các hiệu ứng tô màu

C. Các hiệu ứng chạy lần lượt

D. Các hiệu ứng chạy khi nhấn chuột

Câu 17. Để có thêm 1 slide vào bài trình chiếu ta làm như sau:

A. Home -> New Silde **B. File -> New Silde**

C. View -> New Silde **D. Các câu trên đều đúng**

LIVEWORKSHEETS

Câu 18. Ý nghĩa của chức năng sau: Start: On Click

A. Chạy cùng hiệu ứng trước

B. Các hiệu ứng tô màu

C. Các hiệu ứng chạy lần lượt

D. Các hiệu ứng chạy khi nhấn chuột

Câu 19. Ý nghĩa của thao tác sau: File -> Save?

A. Mở bài trình chiếu

B. Lưu bài trình chiếu

C. Lưu bài trình chiếu

D. Đặt hiệu ứng

Câu 20. Sắp xếp các bước để thực hiện tạo hiệu ứng dịch chuyển các con cá khi chạy Slide?

1. Nhấn thẻ Animation -> Add Animation
2. Start: With Previous
3. Chọn hiệu ứng 

4. Chọn con cá

A. 3 - 2 - 1 – 4

B. 1 - 2 - 3 - 4

C. 4 - 1 - 3 – 2

D. 2 - 1 - 3 - 4

Câu 21. Sắp xếp các bước để thực hiện tạo hiệu ứng khi nhấn chuột vào Cá 1 thì liên kết đến Slide 2?

1. Chọn Slide 2
2. Nhấn thẻ Insert -> Hyperlink
3. Chọn con Cá 1

A. 3 - 1 - 2

B. 3 - 2 - 1

C. 1 - 3 – 2

D. 2 - 3 - 1

LIVEWORKSHEETS

Câu 22. Kết quả sau khi thực hiện thao tác sau: Nhấn vào Mặt trời -> Animation -> Chọn Add Animation -> Chọn hiệu ứng màu đỏ?

A. Đặt hiệu ứng xuất hiện cho Ngôi sao

B. Đặt hiệu ứng biến mất cho Mặt trời

C. Đặt hiệu ứng xuất hiện cho Mặt trời

D. Đặt hiệu ứng biến mất cho Ngôi sao

Câu 23. Sắp xếp các bước thực hiện để nhấn vào Quả táo 1 thì Quả táo 1 biến mất?

1. Trigger: Quả táo 1
2. Nhấn thẻ Animation -> Chọn Add Animation
3. Chọn hiệu ứng màu đỏ
4. Chọn Quả táo 1

A. 4 -> 2 -> 3 -> 1

B. 3 -> 1 -> 4 -> 2

C. 2 -> 1 -> 3 ->4

D. 4 -> 1 -> 3-> 2

LIVEWORKSHEETS